

Bản án số: **105/2023/HSST**

Ngày: **28/7/2023**.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Kim Ngà**.

2. Ông **Nguyễn Lương Quân**.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông **Trần Minh Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông **Lê Phan Duy Thịnh** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông **Mai Đức Hùng** – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông **Phạm Minh Hiệu** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 775/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn A**, tên gọi khác: B. Giới tính: Nam, sinh ngày 17 tháng 4 năm 200x. Tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số A, đường B, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: số X đường Y, phường Z, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ. Cha: **Nguyễn Minh T**, sinh năm: 1972; Mẹ: **Lê Trúc L**, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 02 người con; bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Không. Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 21/01/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Công T**, sinh năm: 200x-(vắng mặt);

Địa chỉ: Số K đường L, phường M, Quận BT

Người làm chứng:

- Ông **Lê Minh M** – (vắng mặt);

Địa chỉ: tổ công tác 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 19/01/2023, trong lúc Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô biển số 59N2-164.77 đến trước nhà số D đường N, phường B, Quận 1 thì bị tổ công tác 363 số 10 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện T có hành vi cất giữ trong túi xách đang đeo chéo trên người 01 điều thuốc (bên trong chứa thảo mộc khô), T khai là ma túy loại cần sa, mua của nam thanh niên tên A trước số C đường N, phường B, Quận M. Tổ công tác 363 số 10 tiếp tục kiểm tra tại trước nhà số C đường N thì phát hiện Nguyễn A đang đứng cùng Trần Thanh N bên cạnh xe mô tô biển số 59LA-0XXYY do Trần Thanh N sử dụng. Qua kiểm tra xe mô tô 59LA-0XXYY, tổ công tác phát hiện trong cốp đựng đồ của xe mô tô có 01 túi vải đựng 01 hộp giấy, bên trong có 01 hộp kim loại in chữ “ENJOYING WITH YOU” đựng 04 gói nylon chứa thảo mộc khô, 01 hộp kim loại in chữ “ALMOST” đựng thảo mộc khô cắt nhuyễn, 01 hộp kim loại in chữ “TEN TEN” đựng thảo mộc khô, 01 dụng cụ sử dụng ma túy cần sa, 01 bộ dụng cụ cắt nhuyễn thảo mộc, 01 hộp giấy cuốn in chữ OCB (A khai thảo mộc khô là ma túy loại cần sa, dùng để bán). Tổ công tác giao A, T và N cùng vật chứng cho Công an phường B, Quận M lập hồ sơ, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số 918/KL-KTHS ngày 27/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Gói 1: Thảo mộc khô trong 01 điều thuốc được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Công T và hình dấu Công an phường B, Quận M có khối lượng 0,1668 gam là cần sa.

+ Gói 2: Gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn A, Trần Thanh N và hình dấu Công an phường B, Quận M, bên trong có 01(một) hộp giấy màu đen chứa:

- Thảo mộc khô trong 04 gói nylon (để trong 01 hộp kim loại có in chữ “ENJOYING WITH YOU”) có tổng khối lượng 3,8701 gam đều là cần sa;

- Thảo mộc khô xay nhuyễn trong một hộp kim loại có in chữ “ALMOST” có khối lượng 0,415 gam là cần sa;

- Thảo mộc khô xay nhuyễn trong một hộp kim loại có in chữ “TEN TEN” có khối lượng 3,5214 gam là cần sa.

Tại Cơ quan Điều tra, Nguyễn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của A phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định; bằng xác nhận của Nguyễn Công T đối với hình ảnh, các vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra thu thập.

Đối với Trần Thanh N không biết việc A cất nhờ túi xách có giấu ma túy loại cần sa vào cốp đựng đồ của xe mô tô của mình, lời khai của N phù hợp với lời khai của Nguyễn A. Đồng thời, đối với hành vi, khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Công T không đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M đã giao T và N cho Công an phường B, Quận M xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ nên đề nghị không xem xét.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M, Nguyễn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên, lời khai của A phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 118/CT-VKSQ1 ngày 6/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận M đã truy tố bị cáo Nguyễn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải phạm tội lần đầu. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận Nguyễn A có ông ngoại là Lê Minh T được Chủ tịch nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trao tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất năm 1985 vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, phạt tiền bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Xử lý vật chứng thu giữ:

- Đối với 01(một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Giám định viên Thiệu tá Nguyễn C, Cán bộ điều tra Đặng S, ghi vụ 918 (193/23) Q1 - Gói 1: Bên trong chứa 0,1668 gam là cần sa; 01(một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Giám định viên Thiệu tá Nguyễn C, Cán bộ Điều tra Đặng S, ghi vụ 918 (193/23) Q1 – Gói 2: Bên trong chứa: thảo mộc khô trong 04 gói nylon để trong 01 hộp kim loại in chữ “ENJOYING WITH YOU” là cần sa có khối lượng 3,8701 gam; Thảo mộc khô xay nhuyễn trong hộp kim loại có in chữ “ALMOST” là cần sa có khối lượng 0,4151 gam; Thảo mộc khô xay nhuyễn trong hộp kim loại có in chữ “TEN TEN” là cần sa có khối lượng 3,5214 gam;

- Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Kymco, loại Candy, biển số 59LA-0XXYY, số khung RPYUCB5PYJA0027YY, số máy RPYKA10FA0027YY. Qua xác minh do bà Trần Thị H là chủ sở hữu. Bà H khai cuối năm 2019, bà H cho em ruột là Trần Thanh Q (cha ruột của Trần Thanh N) xe mô tô này. Ông Q khai ngày 19/01/2023, anh Q cho N mượn xe để đi chơi không liên quan đến vụ án nên trả cho Ông Q tiếp tục quản lý, sử dụng. Trường hợp, có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- Đối với 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy loại cần sa; 01 Bộ dụng cụ cắt ma túy loại cần sa; 01 tệp giấy có in chữ OCB là công sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 100.000 đồng là tiền Nguyễn A bán ma túy cần sa cho Nguyễn Công T là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 3553780711910XX thu giữ của Nguyễn A. A khai đã dùng điện thoại hiệu Iphone bị thu giữ này để liên lạc với đối tượng tên “Lit” để hỏi mua cần sa bằng ứng dụng Messenger, A không sử dụng điện thoại trên để liên lạc bán cần sa.

- Đối với 01 (một) túi chất liệu vải, màu nâu là vật .

Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn A đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an Quận M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Theo điểm e khoản 3.3 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 quy định: “3.3 “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là một trong các hành vi sau đây:..... e) *Tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm bán cho người khác*” và theo khoản 1 Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 quy định về giới hạn của việc xét xử thì: “*Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử*”. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên Tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, tờ tự khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định,... nên có đủ căn cứ để Kết luận: Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 19/01/2023 tại trước nhà số C đường N, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn A có hành vi cất giữ 7,9734 gam ma túy loại cần sa nhằm mục đích bán cho người nghiện để hưởng lợi, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận M truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao. Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo đủ nhận thức để biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo đã mua bán ma túy nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tiền án tiền sự của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ghi nhận Nguyễn A có ông ngoại là Lê Minh T được Chủ tịch nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trao tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất năm 1985 vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,*

cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[7]. Đối với đối tượng tên “Lit” đã bán cần sa cho Nguyễn A, qua điều tra chưa rõ lai lịch, ngoài lời khai của A không còn tài liệu nào khác để xác định đối tượng “Lit” đã bán cần sa cho A nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M không có căn cứ truy xét xác định đối tượng “Lit” là có căn cứ.

[8]. Đối với Trần Thanh N không biết việc Nguyễn A cất nhờ túi xách có giấu ma túy loại cần sa vào cốp đựng đồ của xe mô tô của mình, lời khai của N phù hợp với lời khai của Nguyễn A nên có căn cứ. Mặt khác, đối với hành vi, khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Công T không đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M đã giao T và N cho Công an phường B, Quận M xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Giám định viên Thiệu tá Nguyễn C, Cán bộ điều tra Đặng S, ghi vụ 918 (193/23) Q1 - Gói 1, bên trong chứa 0,1668 gam là cần sa; 01(một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Giám định viên Thiệu tá Nguyễn C, Cán bộ Điều tra Đặng S, ghi vụ 918 (193/23) Q1 – Gói 2, bên trong chứa: thảo mộc khô trong 04 gói nylon để trong 01 hộp kim loại in chữ “ENJOYING WITH YOU” là cần sa có khối lượng 3,8701 gam; Thảo mộc khô xay nhuyễn trong hộp kim loại có in chữ “ALMOST” là cần sa có khối lượng 0,4151 gam; Thảo mộc khô xay nhuyễn trong hộp kim loại có in chữ “TEN TEN” là cần sa có khối lượng 3,5214 gam;

- Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Kymco, loại Candy, biển số 59LA-0XXYY, số khung RPYUCB5PYJA0027YY, số máy RPYKA10FA0027YY. Qua xác minh do bà Trần Thị H là chủ sở hữu. Bà H khai cuối năm 2019, bà H cho em ruột là Trần Thanh Q (cha ruột của Trần Thanh N) xe mô tô này. Ông Q khai ngày 19/01/2023, anh Q cho N mượn xe để đi chơi, không liên quan đến vụ án nên trả cho Ông Q tiếp tục quản lý, sử dụng. Trường hợp, có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu thì được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- Tịch thu tiêu huỷ 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy loại cần sa; 01(một) Bộ dụng cụ cất ma túy loại cần sa; 01(một) tệp giấy có in chữ OCB là công sử dụng ma túy, là chứng cứ liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) túi chất liệu vải, màu nâu là công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước Số tiền 100.000 đồng là tiền Nguyễn A bán ma túy cần sa cho Nguyễn Công T là tiền thu lợi bất chính nên.

- Thu giữ của Nguyễn A, 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 355378071191077. A khai điện thoại hiệu Iphone bị thu giữ A là sử dụng để liên lạc với đối tượng tên “Lit” để hỏi mua cần sa bằng ứng dụng Messenger, A không sử dụng điện thoại trên để liên lạc bán cần sa, là vật chứng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Tuyên bố Nguyễn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2023.

Buộc bị cáo Nguyễn A phải nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Việc bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Giám định viên Thiệu tá Nguyễn C, Cán bộ điều tra Đặng S, ghi vụ 918 (193/23) Q1 - Gói 1, bên trong chứa 0,1668 gam là cần sa; 01(một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Giám định viên Thiệu tá Nguyễn C, Cán bộ Điều tra Đặng S, ghi vụ 918 (193/23) Q1 – Gói 2, bên trong chứa: thảo mộc khô trong 04 gói nylon để trong 01 hộp kim loại in chữ “ENJOYING WITH YOU” là cần sa có khối lượng 3,8701 gam; Thảo mộc khô xay nhuyễn trong hộp kim loại có in chữ “ALMOST” là cần sa có khối lượng 0,4151 gam; Thảo mộc khô xay nhuyễn trong hộp kim loại có in chữ “TEN TEN” là cần sa có khối lượng 3,5214 gam;

- Trả lại cho ông Trần Thanh Q 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Kymco, loại Candy, biển số 59LA-0XXYY, số khung RPYUCB5PYJA0027YY, số máy RPYKA10FA0027YY, (qua xác minh do bà Trần Thị H là chủ sở hữu. Bà H khai cuối năm 2019, bà H cho em ruột là Trần Thanh Q (cha ruột của Trần Thanh N) xe mô tô này, nên trả lại cho Ông Q tiếp tục quản lý, sử dụng. Trường hợp, có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy loại cần sa; 01(một) Bộ dụng cụ cắt ma túy loại cần sa; 01(một) tệp giấy có in chữ OCB.

Theo phiếu nhập kho vật chứng số 101/2023/PNK-THAHS ngày 24/5/2023 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tịch thu sung quỹ Số tiền 100.000 đồng là tiền Nguyễn A bán ma túy cần sa cho Nguyễn Công T (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 53/2023/PNK-THAHS ngày 10/03/2023 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 355378071191077 của Nguyễn A, là chứng cứ liên quan đến vụ án;

- Tịch thu tiêu huỷ 01(một) túi chất liệu vải, màu nâu là vật chứng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 52/2023PNK-THAHS ngày 03/3/2023 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; khoản 2 Mục I thông tư liên tịch số: 01/TTLT ngày 19 tháng 6 năm 1997 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát – Bộ Tư pháp – Bộ Tài chính hướng dẫn về việc xét xử và thi hành án về tài sản. Hội đồng xét xử không áp dụng tính lãi suất đối với các khoản tiền buộc nộp lại để sung vào ngân sách nêu trên.

5. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận M, TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận M, TP. HCM;
- Công an Quận M, TP. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương